

KẾ HOẠCH
tuyển dụng công chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc
cấp tỉnh, cấp xã năm 2026

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;
- Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 22/2025/TT-BNV, ngày 19/10/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức;
- Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TU, ngày 14/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tuyển dụng, bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực công tác, am hiểu chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm.

2. Việc tổ chức tuyển dụng công chức phải căn cứ vào tỷ lệ công chức cần bố trí theo vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Thực hiện nghiêm túc, công khai, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức.

3. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng riêng cho từng cơ quan, mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí cần tuyển dụng. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng, mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển các nguyện vọng theo vị trí cần tuyển dụng.

II. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ VÀ TỶ LỆ CÔNG CHỨC CẦN BỐ TRÍ THEO TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM TRONG CƠ QUAN SỬ DỤNG CÔNG CHỨC, SỐ LƯỢNG BIÊN CHẾ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG

1. Thực trạng biên chế của cơ quan sử dụng công chức

Biên chế công chức tạm giao cho các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2026: 651 biên chế.

Biên chế có mặt đến ngày 15/6/2026: 574 người; chưa sử dụng: 77 biên chế.

Trong đó:

STT	Cơ quan, đơn vị	Số biên chế tạm giao	Số biên chế có mặt	Số biên chế chưa sử dụng
I	CẤP TỈNH	138	130	8
1	Văn phòng Tỉnh ủy	36	35	1
2	Cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh	102	95	7
II	CẤP XÃ	513	444	69
1	Xã Nậm Mạ	27	20	7
2	Xã Khoen On	27	23	4
3	Xã Mừng Tè	27	18	9
4	Xã Pắc Ta	27	26	1
5	Xã Tủa Sín Chải	27	25	2
6	Xã Nậm Tăm	27	24	3
7	Xã Bum Tở	27	24	3
8	Xã Bum Nưa	27	25	2
9	Xã Tà Tổng	27	18	9
10	Xã Đào San	27	26	1
11	Xã Nậm Cuối	27	23	4

STT	Cơ quan, đơn vị	Số biên chế tạm giao	Số biên chế có mặt	Số biên chế chưa sử dụng
12	Xã Hồng Thu	27	23	4
13	Xã Mù Cà	27	18	9
14	Xã Mường Mô	27	25	2
15	Xã Pu Sam Cáp	27	24	3
16	Xã Bản Bo	27	26	1
17	Xã Sì Lở Lầu	27	25	2
18	Xã Khun Há	27	26	1
19	Xã Hua Bum	27	25	2
Tổng cộng		651	574	77

2. Tỷ lệ công chức cần bố trí theo từng vị trí việc làm trong cơ quan sử dụng công chức (có biểu chi tiết kèm theo).

3. Số lượng vị trí việc làm, chỉ tiêu tuyển dụng

Số lượng, vị trí cần tuyển dụng: 09 vị trí, 51 chỉ tiêu.

3.1. Vị trí việc làm tuyển dụng riêng cho từng cơ quan: 03 vị trí, 03 chỉ tiêu, trong đó:

- Cấp tỉnh:

+ Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Tỉnh ủy: 01.

+ Chuyên viên về công tác Đoàn thanh niên, cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh: 01.

- Cấp xã: Chuyên viên Hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ: 01.

3.2. Vị trí việc làm tuyển dụng chung (cấp xã): 06 vị trí, 48 chỉ tiêu.

(có biểu chi tiết kèm theo).

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch.

- Đang cư trú tại Việt Nam.

- Đủ 18 tuổi trở lên. Đối với người đăng ký dự tuyển vào vị trí chuyên viên về công tác Đoàn thanh niên, cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh phải là đoàn viên hoặc đảng viên; tuổi dự tuyển không quá 28 tuổi (tính đến ngày nhận phiếu đăng ký dự tuyển).

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng. Đối với các vị trí việc làm chuyên viên làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp xã, người đăng ký dự tuyển là đảng viên không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ. Đối với các vị trí việc làm được xác định là vị trí trọng yếu cơ mật phải bảo đảm tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (*có biểu chi tiết kèm theo*).

1.2. Trường hợp người đăng ký dự tuyển là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng ngoài các điều kiện trên phải bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cụ thể:

- Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, bảo đảm độ tuổi theo Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

- Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau:

(1) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông.

(2) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học.

(3) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

- Người có trình độ tiến sĩ tại cơ sở giáo dục trong nước, trong độ tuổi theo quy định của Chính phủ về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển công chức nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển công chức (có mẫu kèm theo).

- Người đăng ký dự tuyển công chức phải khai đúng, đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu. Các nội dung khai trong phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển.

- Phiếu đăng ký dự tuyển điền không đầy đủ các thông tin bắt buộc được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Đối với các trường hợp là đối tượng ưu tiên theo quy định thì các giấy tờ ưu tiên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Thí sinh phải kê khai đối tượng ưu tiên trong Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp kê khai bổ sung sau khi hết hạn nộp hồ sơ sẽ không được tính cộng điểm ưu tiên theo quy định.

IV. CÁC TRƯỜNG HỢP THỰC HIỆN XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC

Việc tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển đối với các trường hợp sau:

1. Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

2. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thuộc đối tượng thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng theo khoản 2, Điều 4 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện theo hình thức xét tuyển, thi tuyển. Trường hợp người dự tuyển trúng tuyển theo hình thức xét tuyển, đồng thời hết chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí đó thì không thực hiện thi tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển.

1. Hình thức, nội dung xét tuyển vào vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Vấn đáp

- Nội dung: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về năng lực: Tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp).

- Thang điểm: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2. Hình thức, nội dung thi tuyển vào vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung.

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

- Thời gian thi: 60 phút.

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1.

2.2. Vòng 2: Thi nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính.

- Nội dung thi: Nội dung thi kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Số lượng câu hỏi tối thiểu 60 câu, tối đa 120 câu (theo hình thức câu hỏi trắc nghiệm). Thời gian thi tương ứng với tổng số câu hỏi, bảo đảm tối thiểu là 90 phút, tối đa là 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

c) Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm b mục này.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: Người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn. Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

c) Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm b mục này.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức: Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng thực hiện theo Điều 6, Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ, cụ thể như sau:

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

4.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 4.1 thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

5.1. Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử Tỉnh ủy hoặc cổng thông tin điện tử tỉnh, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng nộp cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học, ngoại ngữ) theo yêu cầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Thông báo tuyển dụng.
- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

5.2. Đối với người trúng tuyển các vị trí việc làm chuyên viên làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp xã và vị trí việc làm được xác định là vị trí trọng yếu cơ mật, Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo quy định.

6. Hủy kết quả trúng tuyển

6.1. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

6.2. Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

7. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

7.1. Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng phải đến nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng đồng ý gia hạn.

7.2. Trường hợp người được tuyển dụng không đến nhận việc trong thời hạn quy định hoặc Phiếu lý lịch tư pháp xác định thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển công chức thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

8. Bổ sung người trúng tuyển

8.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của tỉnh và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển mà kết quả tuyển dụng bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6, Mục V Kế hoạch này hoặc quyết định tuyển dụng bị hủy bỏ theo quy định tại điểm 7.2, khoản 7, Mục V Kế hoạch này để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại điểm 7.1, khoản 7, Mục V Kế hoạch này.

8.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo quy định tại khoản 3, Mục V Kế hoạch này.

VI. THỜI GIAN, PHÍ TUYỂN DỤNG

1. **Thời gian tổ chức tuyển dụng:** Trong tháng 8/2026.

2. **Phí tuyển dụng:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

- Tham mưu ban hành kế hoạch, thông báo tuyển dụng công chức năm 2026 theo quy định trước ngày 04/7/2026.

- Tham mưu đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: Báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình, đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử Tỉnh ủy, Cổng thông tin điện tử tỉnh trước ngày 04/7/2026.

- Tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban Giám sát và các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng công chức theo đúng quy định trước ngày 15/7/2026.

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng công chức ban hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng công chức năm 2026 đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

- Phối hợp xây dựng kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức năm 2026.

- Tham mưu Báo cáo kết quả tuyển dụng.

- Tham mưu ban hành Quyết định tuyển dụng công chức.

- Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển thực hiện các thủ tục tuyển dụng công chức theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, các phòng có liên quan tham mưu triển khai thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.

- Tham mưu kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến quá trình tuyển dụng theo quy định.

2. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Tham mưu thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với người trúng tuyển các vị trí việc làm chuyên viên làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp xã và vị trí việc làm được xác định là vị trí trọng yếu cơ mật theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hoàn thành trước ngày ban hành quyết định tuyển dụng ít nhất 01 ngày.

3. Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ xây dựng kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức năm 2026; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ tuyển dụng theo quy định.

4. Trách nhiệm của Hội đồng tuyển dụng công chức

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Căn cứ vào hình thức tuyển dụng và yêu cầu công việc quyết định việc thành lập bộ phận giúp việc phù hợp trong số các bộ phận sau: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban vấn đáp (nếu có); quyết định số lượng thành viên tham gia các ban phù hợp với số lượng thí sinh dự thi. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ thư ký giúp việc.

- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định.

- Tổ chức việc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thi, chấm thi theo quy chế.

- Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định công nhận kết quả thi tuyển, xét tuyển.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển, xét tuyển.

- Hội đồng tuyển dụng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

5. Đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy

5.1. Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan: Cử người tham gia các ban giúp việc của hội đồng và bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ tuyển dụng theo quy định.

5.2. Báo và phát thanh, truyền hình Lai Châu: Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh năm 2026 trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh theo quy định.

5.3. Trường Cao đẳng Lai Châu: Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện để tổ chức tuyển dụng theo quy định.

5.4. Sở Y tế: Bảo đảm sức khỏe cho Hội đồng tuyển dụng và người dự thi.

5.5. Công an tỉnh: Bảo đảm an ninh, trật tự cho việc tổ chức thực hiện thi tuyển.

5.6. Công ty Điện lực tỉnh: Bảo đảm cung cấp điện trong thời gian tổ chức thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp xã năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Các cơ quan đảng tỉnh;
- BTV: Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy MTTQ tỉnh;
- BTV Đảng ủy các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Lai Châu;
- Công an tỉnh, Sở Y tế, Công ty Điện lực tỉnh;
- Trường Cao đẳng Lai Châu;
- Lưu VP.

TRƯỞNG BAN

Lê Thị Hương